

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 26-02-2020
V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Hoàng Minh

Ông Lê Thanh Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Thành Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Bích– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 về: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Nguyễn Thanh T; cư trú tại: Ấp M, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S); cư trú tại: USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện 20/3/2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Nguyễn Thanh Thùy trình bày như sau: Chị và Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) kết hôn năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, hôn nhân do mai mối. Sau khi kết hôn anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) sống ở Việt Nam được một thời gian rồi về Hoa Kỳ, thỉnh thoảng có về Việt Nam thăm chị. Từ năm 2015 cho đến nay, chị và anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) ly thân và không còn liên lạc với nhau. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S).

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án tiến hành ủy thác tư pháp theo quy định để tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) là bị đơn. Trong đó, ấn định ngày mở phiên họp hòa giải, ngày mở phiên tòa. Tuy nhiên, anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) không có mặt để tham dự phiên tòa. Vì vậy, Tòa án giải quyết vắng mặt đối với anh theo quy định tại Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[2] Chị Lê Nguyễn Thanh T và anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) kết hôn vào năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Nguyễn Thanh T là công dân Việt Nam với anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) quốc tịch Hoa Kỳ là quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài được quy định tại Khoản 25 Điều 3 Luật Hôn nhân và Gia đình của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tại Điểm d Khoản 1 Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định việc ly hôn mà nguyên đơn hoặc bị đơn là công dân Việt Nam thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Việt Nam. Căn cứ vào Điều 127 Luật Hôn nhân và Gia đình của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thì việc ly hôn này được áp dụng pháp luật Việt Nam giải quyết.

[3] Nhận thấy chị Lê Nguyễn Thanh T và anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) kết hôn do mai mối, thời gian tìm hiểu nhau chưa kỹ, hai người chung sống với nhau một thời gian ngắn thì không còn chung sống nữa. Sau khi anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) trở về Hoa Kỳ thỉnh thoảng anh có về Việt Nam thăm chị Lê Nguyễn Thanh T, từ năm 2015 đến nay hai người không còn liên lạc với nhau nữa. Xét thấy hai người ở hai nước khác nhau, trong thời gian dài không còn liên lạc với nhau, điều này thể hiện không còn chăm sóc lẫn nhau, không thực hiện nghĩa vụ vợ chồng, quan hệ hôn nhân giữa hai người chỉ tồn tại trên hình thức, thực chất tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy có căn cứ để xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Lê Nguyễn Thanh T và anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, việc chị Lê Nguyễn Thanh T yêu cầu ly hôn với anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị Lê Nguyễn Thanh T không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Lê Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Tại phiên Tòa vị Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, áp dụng đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Nguyễn Thanh T. Cho chị Lê Nguyễn Thanh T được ly hôn với anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S).

2. Án phí: Chị Lê Nguyễn Thanh T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 1281 ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án chị Lê Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo. Anh Nguyen, S Van (Nguyễn Văn S) được quyền kháng cáo trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01b;
- VKSNDTVL: 02b
- CATANDTVL: 01b;
- THADSTVL: 02b;
- STPTVL: 01b;
- Đ/sự: 02b;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án: 04b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tuấn